

Bản án số: 149/2022/HS-ST

Ngày: 28-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Như Thủy

Ông Huỳnh Công Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hà Trang - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên – Kiểm sát viên Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Thành Đ (tên gọi khác: /), sinh ngày: 23/4/1994 tại tỉnh Vĩnh Long; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Đ, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: đường H, Khu phố 2, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; họ và tên cha: (Không rõ), họ và tên mẹ: Võ Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án 132/2015/HSST ngày 24/7/2015.

Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 132/2015/HSST ngày 24/7/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Võ

Thành Đ chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù theo Bản án số 27/2016/HSST ngày 28/4/2016..

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2022.

Bị hại: Ông Cao Quốc T, sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường H, Khu phố 2, phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1. Ông Võ Thanh H, sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú tại: Xã E, huyện EK, tỉnh Đ; chỗ ở: phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Hà Hồng D, sinh năm: 1983; chỗ ở: Phường K, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Trần Tất N, sinh năm: 1983; chỗ ở: phường G, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 03/5/2022, ông Cao Quốc T cùng gia đình đi nghỉ lễ về đến phòng trọ số 3, địa chỉ số 803/99K Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 2, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện cửa phòng trọ bị mở, kiểm tra thì bị mất số tài sản để tủ nhôm của phòng trọ, bao gồm: 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron model N5110 màu đen; 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron model P69G màu xám; 01 (một) dây chuyền có mặt dây chuyền là đá thạch anh màu xanh; 01 (một) dây chuyền có mặt dây chuyền hình con mèo; 01 (một) mặt dây chuyền; 02 (hai) lắc tay trẻ em; 02 (hai) lắc tay người lớn; 01 (một) đôi bông tai trẻ em; 02 (hai) bông tai người lớn; 01 (một) nhẫn nam có đính đá màu vàng; 04 (bốn) nhẫn trơn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 PRO.

Ông Cao Quốc T đến cơ quan công an trình báo vụ việc, qua điều tra, đấu tranh Võ Thành Đ khai nhận:

Vào ngày 16/4/2022, Võ Thành Đ đi ngang phòng của ông Cao Quốc T phát hiện cửa phòng mở, ổ khóa cắm sẵn chùm chìa khóa treo ở khoen cửa. Đ thấy trong chùm chìa khóa có thêm 01 chìa khóa giống hệt chìa đang cắm trong ổ khóa nên lấy trộm chìa khóa này đem về nhà cất giấu. Đến 04 giờ 00 phút ngày 02/5/2022, Đ biết phòng trọ anh T khóa cửa đi du lịch nên dùng chìa khóa đã lấy trộm trước đó mở khóa cửa vào phòng của ông T lấy trộm số tài sản nêu trên.

Sau đó Đ đem toàn bộ số tài sản lấy được đi bán, cụ thể:

01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron model P69G màu xám, cầm tại Hộ kinh doanh cầm đồ Bảo Tín 1 giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Đ đăng bán laptop trên trang Chợ Tốt, thì Võ Thanh H liên hệ đồng ý mua với giá 5.600.000 (năm triệu sáu trăm nghìn) đồng, Đ hẹn H đến tiệm cầm đồ Bảo Tín 1, Đ chuộc lại laptop nhãn hiệu Dell Inspiron model P69G màu xám với số tiền 2.550.000 (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng rồi bán cho H. H trả tiền cho Đ bằng chuyển khoản từ tài khoản của H vào tài khoản Đ.

01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron model N5110 màu đen, bán tại Hộ kinh doanh Siêu Mobile được 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 PRO, Đ bán cho ông Trần Tất N được 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

02 (hai) lắc tay trẻ em, 02 (hai) lắc tay người lớn Đ bán tại Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng Sơn Trinh được 13.000.000 (mười ba triệu) đồng.

01 (một) dây chuyền người lớn, 01 (một) mặt dây chuyền, 01 (một) dây chuyền trẻ em, 01 (một) đôi bông tai trẻ em, bán tại Công ty TNHH đầu tư kinh doanh vàng Tân Kim Hoàng được 21.000.000 (hai mươi một triệu) đồng, mặt dây chuyền đá thạch anh màu xanh bán không được Đ vớt tại thùng rác trước cửa tiệm vàng.

02 (hai) bông tai người lớn, 01 nhẫn kiểu nam đính đá màu vàng, Đ bán tại Tiệm vàng Ngọc Châu được 11.500.000 (mười một triệu năm trăm nghìn) đồng.

04 (bốn) nhẫn trơn Đ bán tại Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng Tâm Trang được 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Tổng số tiền Đ bán được là 62.500.000 đồng (sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng), Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 154/KL-HĐĐGTTHS ngày 11/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban Nhân dân Quận 7 xác định: 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron N5110 màu đen, đã qua sử dụng, giá trị tài sản: 6.300.000 đồng; 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron P69G, màu xám, đã qua sử dụng, giá trị tài sản: 16.300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, đã qua sử dụng, giá trị tài sản: 1.300.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 256/KL-HĐĐGTTHS ngày 02/8/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban Nhân dân Quận 7 xác định: 01 (một) dây chuyền có mặt dây chuyền hình con mèo, loại vàng 24K, trọng lượng 08 phân, có giá trị 4.136.000 đồng; 01 (một) mặt dây chuyền loại vàng 24K, trọng lượng 03 phân 02 ly, có giá trị: 1.654.000 đồng; 01 (một) đôi bông tai loại vàng 24K, trọng lượng 02 phân 05 ly, có giá trị: 1.292.000 đồng; 01 (một) lắc tay loại vàng 24K, trọng lượng 05 phân 01 ly và 01 lắc tay loại vàng 24K, trọng lượng 02 phân 09 ly, có giá trị: 5.268.000 đồng. 01 (một) dây chuyền có mặt dây là đá thạch anh màu xanh, trọng lượng 05 chỉ 05 phân, loại

vàng 610; 01 lắc tay đính hột màu đỏ, trọng lượng 04 chỉ 12 phân, loại vàng 610 và 01 đôi bông tai, trọng lượng 06 phân 07 ly, loại vàng 610; có giá trị: 32.825.000 đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 69.075.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh dương; 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron N5110 màu đen; 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron P69G, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 PRO, màu hồng.

Vật chứng vụ án không thu hồi được: 01 (một) dây chuyền có mặt dây chuyền là đá thạch anh màu xanh; 01 (một) dây chuyền có mặt dây chuyền hình con mèo; 01 (một) mặt dây chuyền; 02 (hai) lắc tay trẻ em; 02 (hai) lắc tay người lớn; 01 (một) đôi bông tai trẻ em; 02 (hai) bông tai người lớn; 01 (một) nhẫn nam có đính đá màu vàng; 04 (bốn) nhẫn trơn.

Bản Cáo trạng số 100/CT-VKSQ7 ngày 05/9/2022, Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Võ Thành Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; các điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Thành Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh dương, đã qua sử dụng, thu giữ của Võ Thành Đ, sử dụng để liên lạc bán tài sản trộm cắp nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông Cao Quốc T số tiền 70.000.000 đồng, bồi thường cho ông Võ Thanh H 5.600.000 đồng. Đề nghị xem xét áp dụng quy định pháp luật cho tương xứng, phù hợp với tính chất vụ việc bị cáo đã thực hiện. Ông Hà Hồng H, ông Trần Tất N không yêu cầu.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7 đã truy tố. Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận, thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Căn cứ các Kết luận định giá tài sản số 154/KL-HĐĐGTTTHS ngày 11/5/2022 và 256/KL-HĐĐGTTTHS ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự; căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở để kết luận: Võ Thành Đ, lợi dụng sự sơ hở chủ tài sản và vắng nhà, có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 01 sợi dây chuyền hình con mèo loại vàng 24k trọng lượng 8 phân; 01 mặt dây loại vàng 24k trọng lượng 3 phân 02 ly; 01 đôi bông tai loại vàng 24k trọng lượng 02 phân 5 ly; 01 lắc tay loại vàng 24k trọng lượng 05 phân 01 ly; 01 lắc tay loại vàng 24k trọng lượng 02 phân 09 ly; 01 dây chuyền có mặt dây là đá thạch anh màu xanh, loại vàng 610, trọng lượng 05 chỉ 05 phân; 01 lắc tay đính hạt đỏ loại vàng 610, trọng lượng 04 chỉ 12 phân; 01 đôi bông tai, loại vàng 610, trọng lượng 06 phân 07 ly; 01 lắc tay hạt trắng, 01 đôi bông tai tròn tròn, 04 nhẫn tròn, 01 nhẫn kiểu nam có đính đá màu vàng, không hóa đơn không xác định loại vàng và trọng lượng; 01 laptop nhãn hiệu Dell Inspiron model N5110 màu đen; 01 laptop nhãn hiệu Dell Inspiron model P69G màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro. Tổng giá trị là 69.075.000 đồng. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét bị cáo đã có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì động cơ, mục đích tham lam, tư lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm hại trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn ở địa phương, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên áp dụng tình tiết

giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho ông Cao Quốc T số tiền 70.000.000 đồng, bồi thường cho ông Võ Thanh H 5.600.000 đồng. Tại phiên tòa các bị hại không có yêu cầu gì khác, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông Hà Hồng H, ông Trần Tất N không yêu cầu bồi thường, vắng mặt tại phiên tòa nên không xét.

[8] Xử lý vật chứng vụ án:

[9] 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron N5110 màu đen; 01 (một) laptop nhãn hiệu Dell Inspiron P69G, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro, màu hồng, cơ quan điều tra đã trả cho bị hại nên không xét.

[10] 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh dương, bị cáo sử dụng liên quan hành vi phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[11] Đối với Võ Thành H, Trần Tất N, Hà Hồng H, Trần Văn P, không biết tài sản mua của bị cáo do trộm cắp mà có. Doanh nghiệp kinh doanh vàng Sơn Trinh, Công ty TNHH đầu tư kinh doanh vàng Tân Kim Hoàng, Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng Tâm Trang, Tiệm vàng Ngọc Châu không thừa nhận đã mua số vàng do bị cáo bán. Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không có chứng cứ, tài liệu nào cho thấy Võ Thành H, Trần Tất N, Hà Hồng H, Trần Văn P biết tài sản mua của bị cáo do trộm cắp mà có và Doanh nghiệp kinh doanh vàng Sơn Trinh, Công ty TNHH đầu tư kinh doanh vàng Tân Kim Hoàng, Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng Tâm Trang, Tiệm vàng Ngọc Châu mua số vàng do bị cáo đã bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với Võ Thành H, Trần Tất N, Hà Hồng H, Trần Văn P, Doanh nghiệp kinh doanh vàng Sơn Trinh, Công ty TNHH đầu tư kinh doanh vàng Tân Kim Hoàng, Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng Tâm Trang, Tiệm vàng Ngọc Châu là có cơ sở.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Võ Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Võ Thành Đ 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2022.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2021:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh dương.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 99 ngày 25/8/2022 – Bút lục 230).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hoặc niêm yết hợp lệ.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Bị cáo;
- Lưu (Tk HàTrang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Phơ